BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

MCK: PPG

MỤC LỤC

PHẦN I: TỔNG QUAN VỀ LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY.....

PHẦN 2: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....

PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....

PHẦN 4: BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....

PHẦN 5: BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ Ý KIẾN KIỂM TOÁN.....

PHẦN 6: CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN QUAN.....

PHẦN 7: TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY .....

PHẦN 8: THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....

PHẦN 1:
TỔNG QUAN VỀ LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG

1.THÔNG TIN CÔNG TY

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG

Tên tiếng Anh: PHU PHONG CORPORATION

Tên giao dịch: PP CORP

Địa chỉ: Lô 4, đường B, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q.Bình Tân, Tp.HCM

Điện thoại: (84-8) 375 05 932 Fax : (84-8) 375 05 907

Email: glass@phuphong.com; Website: www.phuphong.com

Vốn điều lệ của Công ty: 40.000.000.000 đồng (theo Giấy CNĐKKD: số 064074 điều chỉnh lần thứ 6; Đang tiến hành thủ tục thay đổi lên 73.425.000.000 đồng)

Tên Cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong

Tham gia niêm yết tại thị trường chứng khoán: ngày 28/11/2006 được sự chấp thuận của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán (TTGDCK) Hà Nội về việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Phiên giao dịch đầu tiên: Ngày 20/12/2006, 4.000.000 Cổ phiếu PPG của Công ty Cổ phần SXTMDV Phú Phong chính thức tham gia phiên giao dịch đầu tiên tại TTGDCK Hà Nội.

Mã chứng khoán : PPG

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: 7.342.500 cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết: 73.425.000.000 đồng

Giấy CNĐKKD: số 064074 đăng ký lần đầu ngày 01/12/1997, đăng ký điều chỉnh lần thứ 6 ngày 02/06/2009 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh

2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY

- **Thành lập:**

Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong có Trụ sở và Xưởng sản xuất tọa lạc tại Lô 4, đường B, Khu công nghiệp Tân Tạo, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty Phú Phong là một trong những doanh nghiệp đi tiên phong trong ngành kính xây dựng của Việt Nam, có bề dày lịch sử trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh kính xây dựng, kính mỹ thuật, silicone, ... Tiền thân của Công ty CP SX TMDV Phú Phong là Công ty TNHH TMDV Phú Phong, văn phòng được đặt tại số 40 Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào thời điểm này, thị trường kính ở Việt Nam còn rất mới mẻ, nguồn nguyên liệu phụ thuộc chủ yếu vào nguồn hàng nhập khẩu, khủng hoảng của nền kinh tế Việt Nam ngày càng gay gắt; vì vậy, những cơ hội, khó khăn và thách thức đối với một doanh nghiệp còn non trẻ trong một môi trường kinh doanh còn sơ khai là rất lớn.

Tuy nhiên, được cho là thị trường có nhiều tiềm năng Công ty đã định hướng đi sâu vào sản xuất sản phẩm sau kính bắt đầu một thị trường hoàn toàn mới.

- **Chuyển đổi:**

Với quan điểm sản xuất đi đầu trong công nghệ, với phương châm sản phẩm đa dạng, uy tín và chất lượng. Sau 5 năm hoạt động, Công ty TNHH TMDV Phú Phong đã không ngừng phát triển cùng với sự chuyển mình, tăng trưởng nhanh chóng cùng nền kinh tế Việt Nam. Tại thời điểm trên, Ban Lãnh Đạo Công ty TNHH Phú Phong xét thấy cần có qui mô lớn hơn. Vì vậy năm 2007 Công ty được chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần theo quyết định số: 1523/GP-UB ngày 03/7/1997 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh cấp với số vốn điều lệ: 7.000.000.000 đồng, đặt văn phòng tại số 40 Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Tham gia niêm yết:**

Năm 2006 được sự chấp thuận của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội về việc đăng ký giao dịch cổ phiếu PPG theo Quyết định số 44/TTGDCKHN-ĐKGD, 4.000.000 cổ phiếu PPG của Công ty Cổ phần SXTMDV Phú Phong chính thức tham gia phiên giao dịch đầu tiên. PPG đã được biết đến với vị thế Công ty gia công các sản phẩm sau kính hàng đầu trên thị trường Việt Nam.

- **Tình hình hoạt động:**

Sau nhiều năm hình thành và phát triển, Công ty không ngừng cố gắng phát triển, phù hợp và đón trước được nhu cầu của thị trường. Hiện tại và trong thời gian tới, tuy gặp nhiều khó khăn trong sự khủng hoảng kinh tế toàn cầu, Công ty tiếp tục theo đuổi phương châm "Chỉ có sản phẩm chất lượng mới đáp ứng được công trình chất lượng" như tiêu chí hàng đầu trong quá trình sản xuất và kinh doanh của Công ty. Hoạch định chiến lược chuyên sâu các sản phẩm kính chuyên dụng đáp ứng được nhu cầu thị trường ngày càng cao hiện nay.

Vốn điều lệ và các giai đoạn tăng vốn:

Thời gian	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Giá trị tăng (triệu đồng)	Phương thức
(1) 01/12/1997	7.000		Chuyển đổi cơ cấu tổ chức từ Công ty TNHH sang Công ty cổ phần.
(2) 23/06/1999	15.000	8.000	Tăng vốn điều lệ từ 7.000.000.000 đồng lên 15.000.000.000 đồng
(3) 26/09/2000	40.000	25.000	Tăng vốn điều lệ từ 15.000.000.000 đồng lên 40.000.000.000 đồng
(4) 26/12/2010	66.225	26.225	Tăng vốn điều lệ từ 40.000.000.000 đồng lên 66.225.000.000 đồng.
(5) 26/02/2010	73.425	7.200	Tăng vốn điều lệ từ 66.225.000.000 đồng lên 73.425.000.000 đồng.

Chú thích: (4) (5) Công ty đã nộp hồ sơ thực hiện thay đổi vốn điều lệ. Hiện nay đang chờ Sở kế hoạch và Đầu tư TP.HCM phê duyệt.

3. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH

Các ngành nghề kinh doanh chính:

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 064074 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/12/1997 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 02/6/2009, Công ty được kinh doanh các ngành nghề sau:

- Sản xuất và gia công xuất khẩu:
  - + Kính, gương, kính mỹ thuật;
  - + Kính an toàn, kính cường lực, kính chân không, kính ghép PVB...
  - + Các sản phẩm bằng kính.
- Mua bán, đại lý ký gửi:
  - + Máy móc phụ tùng, nguyên vật liệu;
  - + Vật liệu xây dựng, kim khí điện máy, bách hoá.
- Dịch vụ thương mại: giới thiệu sản phẩm, giới thiệu ký kết hợp đồng...
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng.
- Hoạt động kinh doanh bất động sản.

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

❖ **Kinh doanh:** Với mục tiêu trở thành nhà sản xuất và cung cấp sản phẩm kính hàng đầu tại Việt Nam và ngày càng khẳng định tên tuổi. Phú Phong luôn cố gắng là đơn vị đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ hiện đại mang tính đột phá và sáng tạo để đưa ra các giải pháp , sản phẩm mới có chất lượng cao với giá cả phù hợp cho sự đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng. Công ty Phú Phong tập trung phát triển hai lĩnh vực: Kinh doanh hàng thương mại truyền thống kính và silicone, hàng gia công sau kính.

Tập trung phát triển mặt hàng truyền thống:

Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các mặt hàng truyền thống. Công ty đang thực hiện chiến lược đa dạng hóa hàng hoá thương mại truyền thống: kính tấm và Silicone. Đưa các hàng hoá cao cấp trong ngành kính vào phục vụ thị trường trong nước:

- Kính nguyên liệu: Kính năng lượng mặt trời (solar glass) lắp đặt tại các cao ốc, đồng thời tạo điện năng sử dụng trong sinh hoạt;
- Silicone: Các loại silicone đặc chủng dành cho xây dựng như *GE Silicone*, silicone hai thành phần chuyên dùng.

Tăng cường phát triển sản phẩm gia công sau kính:

Quyết tâm đưa công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2012. Từng bước chuyên nghiệp hóa việc kinh doanh với thị trường xây dựng bất động sản. Tiếp tục khai thác một cách có hiệu quả các lợi thế của Công ty về chất lượng và tay nghề của nhân viên. Với hệ thống các máy cắt, mài, uốn, lốm, điêu khắc, khoan lỗ ... tự động và bán tự động nên sản phẩm kính của Công ty Phú Phong không những chất lượng cao mà còn phong phú về kiểu dáng, đa dạng về chủng loại.

Công ty Phú Phong hiện đang là doanh nghiệp duy nhất đầu tư công nghệ Châu Âu đồng bộ, tính ổn định và việc kiểm soát chất lượng sản phẩm chặt chẽ, do vậy các mặt hàng do Công ty Phú Phong sản xuất kinh doanh luôn có chất lượng tốt hơn, giá bán cao hơn so với mặt bằng chung hiện nay từ 5% - 10%. Phân khúc thị trường của Công ty Phú Phong là các khách hàng luôn quan tâm đến yêu cầu về chất lượng sản phẩm.

Qua hai mươi năm hoạt động, Công ty Phú Phong vẫn luôn củng cố và phát triển theo định hướng chiến lược của Ban lãnh đạo Công ty, hoàn thiện – nâng tầm chất lượng sản phẩm Việt Nam, đưa ra kế hoạch phát triển với mục tiêu đưa công ty thoát khỏi tình trạng khủng hoảng trong khu vực và trên thế giới trong giai đoạn hiện nay.

❖ **Đầu tư và phát triển**

- Mục tiêu của Công ty là phát triển sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác theo định hướng hoạt động của Công ty. Mở rộng quy mô sản xuất – đa dạng hóa sản phẩm.
- Xác lập và củng cố vị thế của một doanh nghiệp dẫn đầu trong ngành gia công sản phẩm sau kính.
- Tiếp tục đẩy mạnh, đưa Dự án Nhà máy gia công sản phẩm sau kính đi vào hoạt động chuyên sâu, tăng năng suất đáp ứng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm.
- Giữ vững quan hệ với Bạn hàng truyền thống, tiếp tục mở rộng thị trường trong và ngoài nước.
- Trong thời gian tới, Công ty Phú Phong tiếp tục duy trì chiến lược sản phẩm có chất lượng cao, nâng cao năng lực sản xuất đối với dòng sản phẩm này để mở rộng thị trường. Đầu tư máy móc, trang thiết bị hiện đại. Đảm bảo đưa công ty ra khỏi giai đoạn khủng hoảng, phát triển lợi nhuận, tăng cổ tức cho cổ đông.
- Đầu tư và triển khai hoạt động tại nhà máy gia công sau kính tại Bình Dương

Xây dựng chiến lược và kế hoạch PR, Marketing nhằm giới thiệu và quảng bá về chất lượng sản phẩm vượt trội của thương hiệu kính Phú Phong trên thị trường trong và ngoài nước nhằm mở rộng thị phần tiêu thụ sản phẩm kính Phú Phong của thị trường trong và ngoài nước.

- Liên kết, hợp tác với các Tổng công ty – Tập đoàn xây dựng, chuyên sâu vào lĩnh vực vật liệu xây dựng đối với các sản phẩm gia công sau kính.

5. THƯƠNG HIỆU

- Nhãn hiệu đăng ký: **PHU PHONG**

PHU PHONG

- Nhãn hiệu hàng hóa Công ty Cổ phần SX TM DV Phú Phong sử dụng là nhãn hiệu đã được đăng ký và bảo hộ tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Nhãn hiệu Hàng hóa số 54305 theo quyết định số A2395/QĐ-ĐK ngày 18/05/2004, Giấy Chứng nhận Đăng ký Nhãn hiệu Hàng hóa này cũng đã được Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ đồng ý gia hạn, sửa đổi theo quyết định số 38059/QĐ-SHTT, ngày 03/10/2011.

- Logo

PHU PHONG

6. DANH HIỆU ĐẠT ĐƯỢC

Thời gian	Danh hiệu của Công ty	Cấp khen thưởng
2002	Thương hiệu "Hàng Việt Nam Chất Lượng cao"	BBT Báo Sài Gòn Tiếp Thị
2003	Cúp vàng ngành xây dựng Việt Nam năm 2003 của VIETBUILD	Bộ Xây Dựng
2004	Cúp vàng ngành xây dựng Việt Nam năm 2004 của VIETBUILD	Bộ Xây Dựng
2005	Cúp vàng Topten (TopBuild) VIETBUILD	Bộ Xây Dựng

2006	Cúp vàng "Chất lượng sản phẩm uy tín" lần thứ 2	Liên Hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam
2007	Sao vàng đất Việt 2007 Doanh nghiệp VNR 500	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam
2008	Giải thưởng trí tuệ 2008 Sao vàng Phương Nam 2008 Sao vàng đất Việt 2008	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam
2009	Sao vàng đất Việt 2009	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam
2010	Sao vàng đất Việt 2010	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam

PHẦN 2: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá chung về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011

Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu trong những năm gần đây, thị trường kinh diễn biến phức tạp. Trong năm 2011, sức mua giảm mạnh, nhu cầu tiêu dùng hoàn toàn không được cải thiện. Năm 2012 tiếp tục là năm đầy khó khăn đối với Công ty Phú Phong chủ yếu là do ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô trong nước chưa ổn định. Các ngân hàng không còn chính sách hỗ trợ lãi suất như trước, giá cả nguyên liệu trên thị trường trong nước và thế giới tăng cao đã ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm của doanh nghiệp; Chính sách tín dụng kiềm chế lạm phát của Nhà nước đang trong giai đoạn triển khai, đã tạo nên một số áp lực ảnh hưởng đến chi phí, giá thành sản xuất, doanh thu, lợi nhuận. Thị trường chứng khoán thì chưa hồi phục, giao dịch chưa ổn định. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung công tác lãnh đạo, giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có những chính sách chỉ đạo kịp thời, phù hợp với những biến động bất thường của tình hình kinh tế trong nước và thế giới; hạn chế tối đa những tác động tiêu cực đến hoạt động của Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 như sau:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch
Doanh thu thuần	331,327,000,000	349,488,316,000	105%
Lợi nhuận sau thuế	9,790,000,000	5,625,400,000	57,4%
Cổ tức	10%		

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2011

- Theo Nghị Quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty đã thông qua việc trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2010. Trong đó cổ tức chi trả cho cổ đông năm 2010 là 5.788.024.729 đồng.
- Theo Quyết định số 435/QĐ-SGDHN ngày 30/8/2011 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết bổ sung 720.000 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu trên do Công ty đã bán cho cổ đông chiến lược là Công ty TNHH Sinh Nam Metal Việt Nam tại đợt chào bán chứng khoán ra công chứng số 690/UBCK-GCN ngày 27/9/2010 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
- Trong năm 2011, Công ty đã tăng giá trị đầu tư vào Công ty con (là Công ty TNHH MTV Kính Phú Phong) với chức năng: Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh. Vận tải hàng hoá bằng đường bộ. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu. Đại lý

mua bán hàng hoá. Hoàn thiện công trình xây dựng. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng) với giá trị góp vốn đến ngày 31/12/2011 là 50.490.903.917 đồng. Công ty TNHH MTV Kính Phú Phong đang trong quá trình hoàn thiện và từng bước đi vào hoạt động sản xuất.

- Cũng trong năm 2011, Công ty đã chuyển nhượng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ 40 Nguyễn Cư Trinh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, Tp. HCM với giá trị chuyển nhượng là 17 tỷ đồng.

3. Triển vọng và kế hoạch trong những năm tới

Kinh tế thế giới vẫn trong tình trạng bất ổn, điều này gây thách thức lớn đối với các doanh nghiệp trong năm 2012. Bên cạnh đó, giá cả sản phẩm kính dự kiến vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, cần bám sát để tổ chức kinh doanh linh hoạt. Tình hình lạm phát chưa ổn định; nguyên nhiên liệu đầu vào tăng mạnh là những khó khăn các doanh nghiệp phải giải quyết trong năm 2012. Tuy vậy, đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của thị trường, Công ty tiếp tục mở rộng mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong lĩnh vực cung cấp các nguyên vật liệu phục vụ cho ngành vật liệu xây dựng.

- Duy trì, ổn định hoạt động để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh vừa cố gắng khắc phục những tồn tại, hạn chế trong năm 2011 để gia tăng vốn, giảm công nợ, tăng lợi nhuận, tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Đưa "nhà máy gia công sau kính" tại Bình Dương đi vào hoạt động theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Từng bước chuyên nghiệp hóa hoạt động kinh doanh.
- Đánh giá lại, tìm hiểu phân khúc thị trường, đưa công ty thoát khỏi tình trạng khó khăn của nền kinh tế trong giai đoạn hiện nay.
- Khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu, tăng cường kiểm soát dự trữ hàng tồn kho, giám sát tốt tình hình công nợ, chi phí .
- Chú trọng giải quyết và tận tụng hàng tồn kho, tiếp cận những Công ty tư vấn xây dựng, duy trì mối quan hệ với những khách hàng, đối tác đã gắn bó lâu dài với Công ty, phát triển mở rộng thị phần và đối tượng khách hàng. Tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo, giới thiệu thương hiệu sản phẩm Công ty một cách hiệu quả, thiết thực để không ngừng nâng cao giá trị thương hiệu của Công ty nhằm tạo lợi thế trong cạnh tranh.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm gia công sau kính, tạo ra sự khác biệt nổi trội về chất lượng sản phẩm so với các sản phẩm hiện có trong nước, tăng khả năng cạnh tranh.

PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính

❖ Tình hình tài chính của Phú Phong năm 2011 được phản ánh theo Báo cáo tài chính niên độ từ 01/01/2011 đến 31/12/2011, đã được Ban kiểm soát thẩm định và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam thực hiện.

❖ Phân tích các chỉ số quan trọng:

- Khả năng sinh lời và khả năng thanh toán

Chỉ tiêu	ĐVT	2010	2011
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,14	2,03
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,93	0,61
2. Hệ số sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/DTT	%	1,99	1,61
- Hệ số lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu	%	7,75	5,70
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,12	2,89
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,93	2,90

- Những cuộc khủng hoảng ngày càng diễn ra gay gắt, biến động tài chính kéo dài nhiều năm qua, việc tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất thấp cho sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, cùng với tình hình ngoại hối không ổn định gây nhiều cản trở trong kinh doanh sản xuất đối với nguyên liệu nhập khẩu, giá cả trong nước tăng vọt làm thị trường trầm lắng và cạnh tranh gay gắt giữa các nhà phân phối sản xuất. Khả năng thanh toán và sinh lời năm 2011 so với năm trước giảm mạnh, tuy vẫn đảm bảo tính thanh toán, nhưng các hệ số về khả năng lợi nhuận của Công ty có xu hướng giảm bởi biến động của thị trường xây dựng bất động sản đóng băng.
- Một số dự án đầu tư tại các Công ty liên kết chưa đem lại hiệu quả, sự cạnh tranh trong ngành vật liệu xây dựng nói chung, ngành gia công kính nói riêng ngày càng gay gắt với sự xuất hiện của nhiều doanh nghiệp mới trong khi những dự án đầu tư có quy mô lớn đang theo xu hướng giảm mạnh, thị trường Bất động sản chưa phục hồi.

❖ Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011

Tổng tài sản tại 31/12/2011 195,56 tỷ đồng

❖ Những thay đổi về vốn cổ đông: Công ty CP Phú Phong là công ty vốn 100% tư nhân.

❖ Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

*Cổ phiếu thường: 7.342.500 CP

*Cổ phiếu ưu đãi: Không có

❖ Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại trái phiếu: Công ty chưa phát hành trái phiếu.

❖ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: Loại cổ phiếu phổ thông

*Cổ phiếu giao dịch không điều kiện: CP

*Cổ phiếu giao dịch có điều kiện: CP

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 283.300 CP

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm hai lĩnh vực

_Thương mại : 235.389 tỷ đạt 87,77 % năm 2010

_Sản xuất : 114.099 tỷ đạt 93,82 % năm 2010

Doanh thu năm 2011 đạt 105,48 % kế hoạch năm đặt ra, do một số nguyên nhân cơ bản:

- Doanh thu bán Bất động sản (nhà 40 Nguyễn Cư Trinh, đầu tư vào Dự án) mang về.
- Doanh thu từ thương mại giảm 12,23% so với năm 2010, giá thị trường kính nguyên liệu nội địa tăng # 20% tuy nhiên nhu cầu tiêu thụ giảm 35%.
- Trong lĩnh vực sản phẩm sau kính với thương hiệu sản phẩm gia công kính **"PHÚ PHONG"**, cũng không nằm ngoài ảnh hưởng của việc trì trệ từ các Công trình xây dựng khi các Chủ đầu tư cũng bị hạn chế từ nguồn vốn vay của Ngân hàng, doanh thu giảm 6,18% do sản lượng giảm.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2010			Năm 2011		
		Số lượng	Thành tiền	%	Số lượng	Thành tiền	%
Tổng doanh thu			**389.797**	**100,00**		**349.488**	**100,00**
1. Thương mại			***268.178***	***68.80***		***235.389***	***67,35***
- Kính tấm	m^2	2.787.447	247.739	63,56	1.800.841	192.124	54,97
- Silicone	Chai	325.836	12.974	3,33	398.239	19.623	5,61
- Silicone	Kg	47.175	5.658	1,45	39.788	4.583	1,31
- Khác			1.807	0,46		19.059	5,45
2. Sản xuất			***121.619***	***31,20***		***114.099***	***32,65***
- Kính cách âm	m^2	20.788	23.468	6,02	11.888	12.787	3,66
- Kính cường lực	m^2	64.476	23.385	6,00	63.991	25.353	7,25
- Kính ép (PVB)	m^2	68.999	42.482	10,90	78.692	46.843	13,4
- Kính cắt mài	m^2	100.223	18.258	4,68	67.762	17.776	5,09
- Kính phun mờ	m^2	2.952	880	0,23	3.097	1.256	0,36
- Kính uốn	m^2	2.222	679	0,17	3.085	1.247	0,36
- Kính cường lực ngâm nhiệt	m^2	26.360	10.178	2,61	13.836	8.431	2,41
- Kính bán cường lực	m^2	2.485	878	0,23	151	39	0,01
- Khác			1.411	0,36		367	0,11

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2011

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	So sánh năm 2011/2010
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	389.797.147	349.488.316	89,66%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.303.747	9.274.049	82,04%
3. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.586.380	3.648.649	101,74%
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.717.366	5.625.400	72,89%
5. Cổ tức	10%		

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

❖ ***Kế hoạch 2012***

Trong năm 2011 thị trường vật liệu tiếp tục đình trệ, giá cả thị trường cạnh tranh gay gắt giữa thị trường trong nước và nước ngoài, làm giảm cầu của thị trường do tính chất sản phẩm không thiết yếu. Đồng thời lãi suất sử dụng vốn cao (lộ trình giảm lãi suất huy động và tín dụng đã Ngân hàng Nhà nước đặt ra năm đến 2013) thì việc tiếp cận các nguồn vốn với chi phí thấp của doanh nghiệp vẫn còn xa, dẫn đến việc hạn chế về tín dụng cho khách mua hàng cũng là xu hướng làm giảm sản lượng thị trường. Đưa đến mức độ tăng trưởng doanh thu không có nhiều thuận lợi.

Thời gian đưa dự án Nhà máy sản xuất gia công sản phẩm sau kính tại Khu công nghiệp Mỹ Phước của Cty TNHH MTV Kính Phú Phong vào hoạt động toàn diện (Quí 03/2012), đóng góp một phần trong doanh thu năm 2012

❖ ***Kế hoạch kết quả kinh năm 2012***

_ Doanh thu : 439,470 tỷ

_ Lợi nhuận sau thuế : 7,848 tỷ

_ Cổ tức : 8,02 %/mệnh giá cổ phần

4. MMTB mở rộng sản xuất

Thực hiện kế hoạch đầu tư dài hạn đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, Công ty đã bước đầu đưa Dự án " Nhà máy sản xuất sản phẩm sau kính" tại Bình Dương đi vào hoạt động. Đây là một nhà máy được đầu tư máy móc thiết bị của Châu Âu, phục vụ cho phân khúc thị trường mà khách hàng luôn quan tâm đến chất lượng.

Đầu tư thay thế máy móc thiết bị hết thời gian sử dụng đồng thời nâng cấp máy móc thiết bị phục vụ nhu cầu sản xuất cho Công ty trong giai đoạn sắp tới.

PHẦN 4: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Đính kèm báo cáo tài chính đã được kiểm toán

PHẦN 5: BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty kiểm toán DFK Việt Nam

Địa chỉ: 426 Cao Thắng, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Về báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2011 của
Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚ PHONG

Chúng tôi đã kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong (sau đây gọi tắt là "Công ty") bao gồm Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2011, được lập ngày 04 tháng 3 năm 2012, từ trang 05 đến trang 24 kèm theo.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C), được lập ngày 02/3/2011 với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tại Việt Nam. Trách nhiệm này bao gồm: thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn; chọn lựa và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp; và thực hiện các ước tính kế toán hợp lý đối với từng trường hợp.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính của Công ty không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán chuyên môn của kiểm toán viên về rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hay nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính một cách trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích

đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các chính sách kế toán đã được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi các Báo cáo tài chính đính kèm theo bảng báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong tại ngày 31/12/2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2011, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Nguyễn Văn Tuyên
Phó Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số Đ.0111/KTV
TP. HCM, ngày 04 tháng 3 năm 2012

Hồ Đắc Hiếu
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0458/KTV

2. Ý kiến của Ban kiểm soát

"Chế độ thông tin báo cáo, chính sách hạch toán kế toán, việc lập các báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2011 được thực hiện theo đúng các chuẩn mực kế toán và quy định của pháp luật Việt Nam. Kết quả kiểm tra định kỳ của Ban kiểm soát và công ty kiểm toán độc lập đã xác nhận báo cáo tài chính của Công ty đến hết năm 2011, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong các hoạt động và tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát cũng đã phối hợp làm việc với tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011 của công ty để cùng tìm hiểu và làm rõ các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm toán. Ban kiểm soát đồng ý với các ý kiến đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và tổ chức kiểm toán được lập cho năm tài chính kết thúc tại thời điểm 31/12/2011

PHẦN 6: CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN QUAN

Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của Công ty: không có

CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG

CÔNG TY LIÊN KẾT
Công ty Cổ phần Phú Phong có vốn góp từ 49% vốn điều lệ trở xuống

CÔNG TY CON
Công ty Cổ phần Phú Phong có vốn góp từ 50% vốn điều lệ trở lên

CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM TIẾN PHONG
- ✓ Địa chỉ: lô M6, đường D4, KCN Nam Tân Uyên, Bình Dương
- ✓ Vốn điều lệ: 16.000.000.000 đồng
- ✓ Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ: 30%

CÔNG TY TNHH MTV KÍNH PHÚ PHONG
- ✓ Địa chỉ: lô A 4 – 5 CN, KCN Mỹ Phước I, Thị trấn Bến Cát,Bến Cát, Bình Dương
- ✓ Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- ✓ Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ: 100%

CÔNG TY TNHH SX TM DV TRƯỜNG PHONG
- ✓ Địa chỉ: lô A 4 – 5 CN, KCN Mỹ Phước I, Bến Cát, Bình Dương
- ✓ Vốn điều lệ: 17.500.000.000 đồng
- ✓ Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ: 27,26%

CÔNG TY TNHH MTV PHÚ PHONG BÌNH DƯƠNG
- ✓ Địa chỉ: lô A 4 – 5 CN, KCN Mỹ Phước , huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
- ✓ Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ: 100%

PHẦN 7: TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY

1. Sơ đồ tổ chức

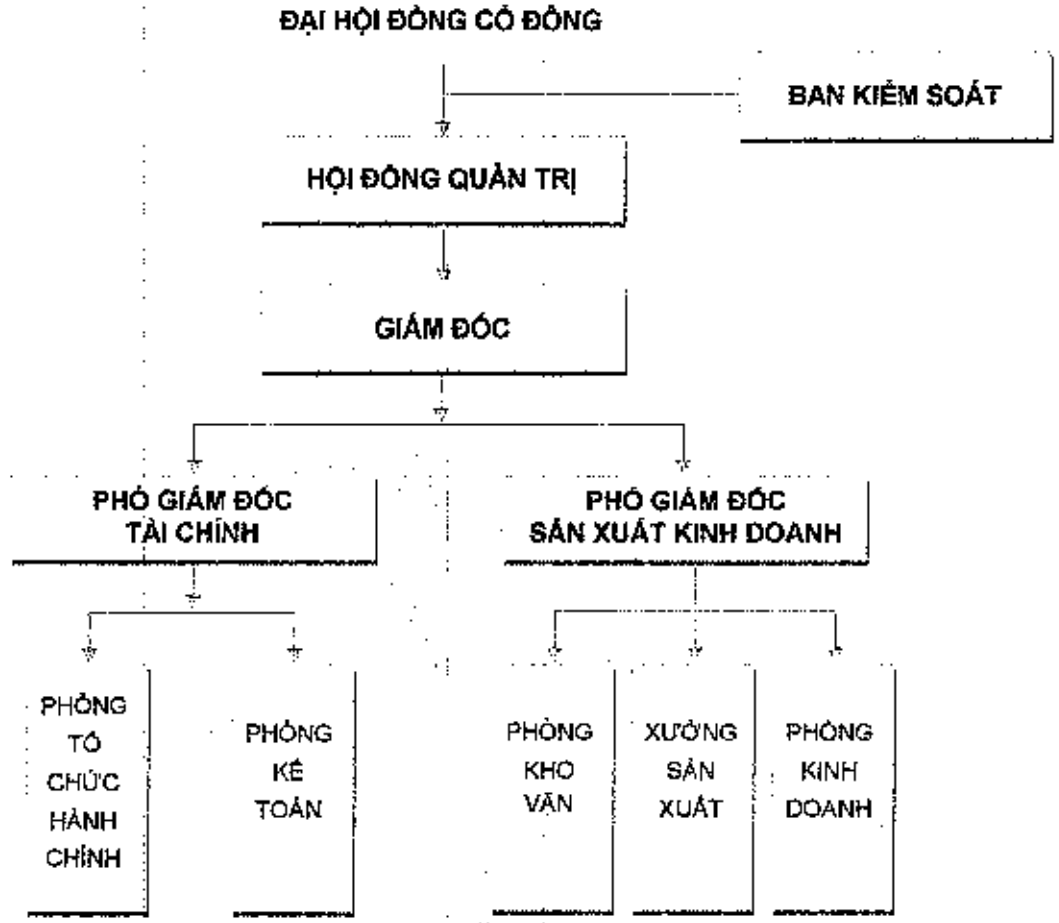

2. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tiêu chí	Số lượng 31/12/2010	Số lượng 31/12/2011	Tỷ lệ so với 2010 %
Số lượng Người lao động	384	306	77
Thu nhập bình quân (Việt nam đồng/người/tháng)	4,255,016	4,010,000	94
Phân theo trình độ chuyên môn			
Đại học	40	36	90
Cao đẳng, trung học	42	34	81
Công nhân kỹ thuật và lao động khác	302	236	78
Phân theo phân công lao động			
Cán bộ quản lý	37	14	38

Lao động gián tiếp	88	76	86
Lao động trực tiếp	307	216	70

- **Chính sách và định hướng đối với người lao động:**

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ngoài ra Công ty đã mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho người lao động toàn Công ty.
- Thường xuyên rà soát cải tiến quí chế thanh toán thu nhập để động viên tinh thần làm việc của người lao động.
- Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên tại chỗ, và bên ngoài. Hàng năm, Công ty cử nhân viên tham dự các đợt khảo sát thăm dò thị trường ngoài nước nhằm mở rộng kiến thức chuyên sâu của ngành.
- Luôn đề xuất chính sách đãi ngộ, khen thưởng người lao động đã đóng góp và gắn bó lâu dài với Công ty
- Công ty sẽ có những chính sách về lương, thưởng, phụ cấp phù hợp, có tính cạnh tranh cao so với các doanh nghiệp khác trên địa bàn TP Hồ Chí Minh, đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác, phục vụ vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.
- Duy trì và phát triển các chương trình đào tạo nhằm nâng cao trình độ và tay nghề của đội ngũ CBCNV trong tất cả các khâu trong hoạt động kinh doanh; đưa các nội dung đào tạo gắn liền với nhu cầu thực tiễn của Công ty.
- Chú trọng đào tạo nâng cao trình độ quản lý của đội ngũ lãnh đạo, tích cực tham gia các chương trình đào tạo về nghiệp vụ quản lý như: Quản lý điều hành doanh nghiệp, quản trị chiến lược, quản trị con người,...
- Xây dựng chương trình phát triển nghề nghiệp cho từng phòng trong Công ty nhằm giúp nhân viên có thể nắm bắt được con đường phát triển nghề nghiệp của mình từ đó nỗ lực phấn đấu cho sự phát triển của cá nhân và đóng góp nhiều hơn vào sự phát triển của Công ty.
- Trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức có uy tín để tuyển dụng lao động, đảm bảo nguồn nhân lực luôn luôn sẵn sàng đáp ứng với mục tiêu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc

- Hội đồng quản trị: Trong năm 2011, có thành viên HĐQT là ông Vũ Việt Hùng xin từ nhiệm vì lý do khoảng cách địa lý nên không tiếp tục tham gia HĐQT, số lượng thành viên và chức vụ chủ chốt trong HĐQT có sự thay đổi như sau:

*** HĐQT cũ gồm:**

- Ông Lê Mạnh — Chủ tịch HĐQT
- Ông Lương Trọng Tuấn — P.CT HĐQT
- Ông Vũ Việt Hùng — Ủy viên HĐQT
- Ông Trần Vĩ Quyền — Ủy viên HĐQT
- Ông Mạc Trấn Hồng — Ủy viên HĐQT

*** HĐQT mới gồm:**

- Ông Lê Mạnh — Chủ tịch HĐQT
- Ông Lương Trọng Tuấn — P.CT HĐQT
- Ông Mạc Trấn Hồng — Ủy viên HĐQT
- Ông Trần Vĩ Quyền — Ủy viên HĐQT
- Công ty TNHH Sinh Nam Metal (Việt Nam)- Ủy viên HĐQT; Đại diện bởi bà Vũ Hoài Thu.

- Ban Giám đốc: Không thay đổi.

- Ban kiểm soát: Trong năm 2011, thành viên BKS - bà Nguyễn Thị Trúc Linh có đơn xin từ nhiệm vì tính chất công việc và hoàn cảnh cá nhân. ĐHCĐ thường niên 2012 sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên BKS. BKS đương nhiệm gồm:

- Ông Trần Hòa — Trưởng BKS
- Bà Nguyễn Hồng Hạnh — Thành viên BKS

PHẦN 8: THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

❖ **Thành viên và cơ cấu của:**

➧ **Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên**

Ông LÊ MẠNH

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	01/01/1957	Địa chỉ thường trú	42/11 Trần Đình Xu, Q.1, TP.HCM
Nơi sinh	Quảng Nam	Điện thoại cơ quan	(84-8) 37505932
Quốctịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ học vấn	Đại học (chế biến gỗ)

Quá trình công tác :

- 1975 - 1986 : Cán bộ Phòng PA24 Công an Tp. Hồ Chí Minh
- 1987 - 1997 : Chủ cơ sở chế biến gỗ
- 1998 - 2006 : Chủ tịch & thành viên HĐQT CTCP SX-TM-DV Phú Phong
- 2008 - nay : Chủ tịch HĐQT CTCP SX-TM-DV Phú Phong

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 27/03/2012	231.000 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 27/03/2012	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Ông LƯƠNG TRỌNG TUẤN

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Hà Tây
Ngày tháng năm sinh	15/7/1961	Địa chỉ thường trú	176/14 Đặng Văn Ngữ, P.14, Phú Nhuận, TP.HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Điện thoại cơ quan	(84-8) 7 505 933
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	11/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ học vấn	Trung cấp KT - Tài chính

Ông LƯƠNG TRỌNG TUẤN

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Quá trình công tác :

- 1986 - 1992 : Kế toán viên Công ty Dịch vụ Sài Gòn
- 1992 - 1997 : Phó Giám đốc Công ty TNHH Phú Phong
- 1997 - 2003: Phó Giám đốc CTCP SX-TM-DV Phú Phong
- 2003 đến nay: Giám đốc CTCP SX-TM-DV Phú Phong

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Giám đốc, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 27/03/2012	402.200 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 27/03/2012	Em gái: Lương Thị Thanh Thủy nắm giữ 50.800 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Ông MẠC TRẦN HỒNG

Ủy viên Hội đồng quản trị

Giới tính	Nam	Quê quán	
Ngày tháng năm sinh	13/03/1965	Địa chỉ tạm trú	30 Nguyễn Văn Cừ, Q. 1, Tp.HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Điện thoại cơ quan	(84-8) 7 505 932
Quốc tịch	Đức	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Hoa	Trình độ học vấn	Đại học kỹ thuật

Quá trình công tác :

- 1993 - 1995 : Đại diện thương mại cho tại tập đoàn Koromski, Hamburg, Đức
- 1995 - 1999 : Trưởng Đại diện VPĐD Công ty Erust koromski tại Việt Nam
- 2000 - đến nay: Giám đốc Công ty Hồng Lợi

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Ủy viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 27/03/2012	145.200 cổ phần

Ông MẠC TRẦN HÒNG	
Ủy viên Hội đồng quản trị	
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 27/03/2012	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Ông TRẦN VĨ QUYỀN

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm phó Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Đông
Ngày tháng năm sinh	17/01/1965	Địa chỉ thường trú	83 Trường Chinh, P.12, Q.Tân Bình, Tp.HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Điện thoại cơ quan	(84-8) 7 505 933
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Hoa	Trình độ học vấn	

Quá trình công tác :

- 1985 - 1992 : Chủ cơ sở kinh doanh kính
- 1992 - 1997 : Phó Giám đốc Công ty TNHH Phú Phong
- 1997 - đến nay: Phó Giám đốc CTCP SX-TM-DV Phú Phong

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc, Ủy viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 27/03/2012	594.400 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 27/03/2012	Vợ: Nguyễn Thị Thu Hương nắm giữ 8.250 cổ phần Em ruột: Trần Vĩ Thành nắm giữ 85.600 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Công ty TNHH Sinh Nam Metal Việt Nam	
Ủy viên HĐQT	
Địa chỉ	Số 16, Đường Hữu Nghị, KCN Việt Nam – Singapore, Thuận An, Bình Dương
Giấy chứng nhận đầu tư số	4602000195 cấp ngày 04/10/2009 tại ban quản lý khi công nghiệp VN – Singapore
Người đại diện	Bà Dawn Yi Yi Win
Chức vụ	Giám Đốc
Loại công ty	100% vốn nước ngoài
Ngành nghề hoạt động	
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 27/03/2012	720.000 cổ phần
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty

- **Ban kiểm soát: gồm 02 thành viên**

Ông TRẦN HÒA			
Trưởng Ban Kiểm soát			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	21/4/1954	Địa chỉ thường trú	124.126 Đường số 2, Cư xá Rađa, P.13, Q.6, Tp.HCM
Nơi sinh	Quảng Nam	Điện thoại cơ quan	(84-8) 7 517 209
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ học vấn	Kỹ sư công nghệ

Quá trình công tác :

- 1984 - 1987: Cửa hàng trưởng Công ty Dịch vụ Q.1 (Savico)
- 1987 - 2002: Giám đốc Công ty TNHH TMDV Siêu Thanh - Nha Trang
- 2002 - nay : Phó Tổng Giám đốc CTCP Trùng Dương

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Phó Tổng Giám đốc CTCP Trùng Dương
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 27/03/2012	37.544 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 27/03/2012	Không

Ông TRẦN HÒA **Trưởng Ban Kiểm soát**	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Bà NGUYỄN HỒNG HẠNH

Thành viên Ban kiểm soát

Giới tính	Nữ	Quê quán	Bình Định
Ngày tháng năm sinh	29/11/1972	Địa chỉ thường trú	100/7/18 Lê Quang Định, P. 14, Q.Bình Thạnh, Tp. HCM
Nơi sinh	Bình Định	Điện thoại cơ quan	(84-8) 7 505 932
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ học vấn	Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác :

- 1995 - 1997 : Kế toán viên Công ty TNHH Điện CN O.E.I.C Việt Nam
- 1997 - 2008 : Kế toán viên, Kế toán tổng hợp, Kế toán trưởng CTCP SX – TM – DV Phú Phong
- 2009 – nay: Giám đốc tài chính Công ty TNHH TM và Tin học Hồng Cơ

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 27/03/2012	4.950 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 27/03/2012	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

Bà HẰNG THỊ QUỲNH MAI

Phó Giám đốc

Giới tính	Nữ	Quê quán	Thừa Thiên - Huế
Ngày tháng năm sinh	02/01/1966	Địa chỉ thường trú	1/34 Trần Văn Đang, P.9, Q.3, TP HCM
Nơi sinh	Quy Nhơn	Điện thoại cơ quan	(84-8) 7 505 933
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ học vấn	Cử nhân Tài chính Kế toán

Quá trình công tác :

- 1988 - 1995 : Kế toán Công ty TTB – TDTT thuộc sở TDTT
- 1995 - 1997 : Kế toán Công ty TNHH TMDV Phú Phong
- 1997 - 2001 : Kế toán CTCP SX – TM – DV Phú Phong
- 2001 - 2005 : Kế toán trưởng CTCP SX – TM – DV Phú Phong
- 2005 - nay : Phó Giám đốc CTCP SX – TM – DV Phú Phong

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu đến thời điểm 27/03/2012	36.800 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm 27/03/2012	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Thù lao	Theo quy định của Công ty
Các khoản lợi ích khác (nếu có)	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

❖ **Hoạt động của HĐQT:**

- Định kỳ hàng quý, Hội đồng Quản trị đều tổ chức họp hội đồng quản trị, ngoài ra các cuộc họp bất thường, họp liên tịch giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc và Ban kiểm soát nhằm đánh giá tình hình thực hiện hoạt động giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám Đốc, các Phòng Ban trong Công ty trên cơ sở đó đề ra các giải pháp tối ưu nhằm hạn chế các khuyết điểm, tồn tại, thiếu sót đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ khác của Công ty.

- Hội đồng Quản trị đã cùng với Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch và đề ra các phương hướng, giải pháp nhằm triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2011/NQĐHĐCĐ-PP ngày 22/06/2011 đề ra.

- Hội đồng Quản trị đã xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát, chỉ đạo và cùng Ban điều hành tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

❖ **Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT:**

Thực hiện theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy chế quản trị Công ty.

❖ **Hoạt động của ban kiểm soát:**

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông và gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên trao đổi, thông báo, kiến nghị với Hội đồng Quản trị các vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư tại Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình vay vốn, sử dụng vốn vay và đầu tư tài chính của Công ty trên cơ sở đó kiến nghị các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

❖ **Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty:**

- Rà soát, củng cố kiện toàn hệ thống văn bản pháp lý của Công ty đặc biệt là các Quy định, Quy chế hoạt động của các Phòng Ban, tính phối hợp giữa các đơn vị trong Công ty nhằm tạo tính nhất quán khi thực hiện nhiệm vụ.

- Củng cố, kiện toàn đội ngũ nhân sự quản lý, điều hành thông qua việc xây dựng chính sách, chiến lược, có tri thức, sáng tạo, tâm huyết thực hiện tốt chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty.

- Từng bước, ứng dụng tiến bộ của khoa học công nghệ thông tin vào trong hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác tại Công ty nhằm tăng cường hiệu quả kiểm soát và nâng cao năng suất công việc.

❖ **Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.**

➧ **Thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS):**

- Số lượng thành viên HĐQT là 05 người.

- Tổng số tiền chi trả thù lao của HĐQT từ 01/01/2011 – 31/12/2011: 503.000.000 đồng

- Số lượng thành viên BKS là 03 người.
- Tổng quỹ chi trả thù lao của BKS từ 01/01/2011 – 31/12/2011: 133.000.000 đồng
- Thưởng tháng 13 HĐQT, BKS năm 2011: 31.000.000 đồng

❖ **Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT:**

Thành viên HĐQT	Chức danh	Số CP sở hữu tại thời điểm 03/2011	Tỷ lệ %	Số CP sở hữu tại thời điểm 03/2012	Tỷ lệ %
Lê Mạnh	CT.HĐQT	294.900	4,45	231.000	3,14
Lương Trọng Tuấn	PCT.HĐQT	402.200	6,07	402.200	5,47
Mạc Trấn Hồng	Ủy viên	196.900	2,97	145.200	1,97
Trần Vĩ Quyền	Ủy viên	594.400	8,97	594.400	8,09
Công ty TNHH Sinh Nam Metal Việt Nam	Ủy viên			720.000	9,80
	Tổng cộng	**96.600**		**2.092.800**	

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

Danh sách tổng hợp cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty chốt ngày 27/03/2012

❖ **Cơ cấu vốn của cổ đông**

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Cổ phần	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)
Tổng số vốn thực góp:	5,545,518	75,52	943,800	12,85	7,342,500	100,00
1.Cổ đông Nhà nước:						0
2. Cổ đông nội bộ: (Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	1,270,094	17,30	865,200	11,78	2,135,294	29,08

❖ **Cơ cấu tỷ lệ sở hữu của cổ đông**

DANH MỤC	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)
Tổng số vốn thực góp	5,545,518	75,52	943,800	12,85	7,342,500	100.00
Cổ đông sáng lập						0
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	996.600	14,00	1,139,500	15,5	2,136,100	29,50
Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2,548,678	34,71%	201,377	2,74%	2,750,055	37,45%

Thông tin chi tiết cổ đông lớn trong nước : trên 5%

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số CP	% vốn
1	TRẦN VĨ QUYÊN	329/31 Minh Phụng, P.2 , Q.11	594.400	8,095%
2	LƯƠNG TRỌNG TUẤN	176/14 Đặng Văn Ngữ, P.14, Q.PN	402.200	5,477%
	Tổng cộng	**02**	**996.600**	**13,57%**

- **Thông tin chi tiết cổ đông lớn nước ngoài: trên 5%**

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số CP	% vốn
1	Huỳnh Ngọc Thạnh	4413 LANEY COURT, RICHARDSON, TX75082, USA	415.200	5,654%
	Tổng cộng	**01**	**415200**	**5,654%**

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH

LƯƠNG TRỌNG TUẤN